

CÔNG TY TNHH I-AIR TECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH I-AIR TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: I-AIR TECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108332473

3. Ngày thành lập: 20/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 121 đường Liên Xã, thôn Nhuế, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902230983

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
3.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
9.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
10.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
13.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Phá dỡ	4311

16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, thể độ ẩm, chống ẩm, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà, - Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan: Xây dựng bể bơi ngoài trời ; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bể ngoài toà nhà, Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
19.	Xây dựng nhà các loại	4100
20.	Đại lý du lịch	7911
21.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
22.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
24.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
29.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
30.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
31.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
32.	Sản xuất bị, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
33.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
34.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
36.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

37.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết:- Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình - Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như: cân hành lý, cân cầu đường, cân khác - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi - Sản xuất máy đóng gói như: Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống - Sản xuất máy đổi nóng - Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas - Sản xuất máy cung cấp gas - Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thuỷ tinh) - Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo) - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó - Sản xuất máy bán hàng tự động - Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái) - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học) - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện	2819
38.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
39.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
40.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết:- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:- Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
44.	Xây dựng công trình công ích	4220

45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết:- Xây dựng công trình công nghiệp như: các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hoá chất - Xây dựng công trình đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê - Xây dựng đường hầm, Các công trình thể thao Ngoài trời	4290
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Dây dẫn và thiết bị điện, Đường dây thông tin liên lạc, Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm, Tín hiệu điện và đèn trên đường phố	4321
48.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
51.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
54.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
55.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
56.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
57.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
59.	Cho thuê xe có động cơ	7710
60.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
62.	Điều hành tua du lịch	7912
63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
64.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
65.	Bán buôn đồ uống	4633
66.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
67.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
68.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

69.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
70.	Bốc xếp hàng hóa	5224
71.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAN THỊ THÚY	Thôn Nhuế, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	30,000	001184018388	
2	NGUYỄN MINH LƯƠNG	Thôn Nhuế, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.400.000.000	70,000	001083020038	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH LƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083020038

Ngày cấp: 21/10/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nhuế, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nhuế, Xã Kim Chung, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội